TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LM** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/02/2023
V/v tranh chấp ly hôn,
về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Trúc Linh

Ông Âu Cần Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Lm tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp ly hôn, về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm: 1987 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 3, phường TL, thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn G, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 2, phường TL, thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Th và anh G tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn TL (nay là phường TL), thị xã Lm vào ngày

11/01/2012.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị Th và anh G đã không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị Th yêu cầu giải quyết ly hôn với anh G.

Về con chung: Chị Th và anh G có 01 con chung Huỳnh Ngọc Tỷ T (giới tính nữ), sinh ngày 03/02/2013, hiện nay đang sống chung với chị Th. Do đó, sau khi ly hôn, chị Th yêu cầu nuôi con. Chị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Huỳnh Văn G nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th. Chị Th được ly hôn với bị đơn anh G. Về con chung: Chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng Tỷ T, anh G chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

[1.1] Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, về nuôi con", bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Lm nên Tòa án nhân dân thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Văn G đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Th và anh Huỳnh Văn G tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn TL (nay là phường TL), thị xã Lm vào ngày 11/01/2012 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Th, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị Th và anh G đã không còn sống chung từ năm 2018, mâu thuẫn của anh chị vẫn không thể hàn gắn được, chị Th cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh G. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Th và anh G đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Th.

[2.3] Về con chung: Chị Th và anh G có 01 con chung. Xét thấy, từ khi chị Th và anh G không còn sống chung, Tỷ Tỷ sống chung với chị Th. Chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi Tỷ T, anh G không có ý kiến phản đối về việc chị Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Đồng thời, việc chị Th yêu cầu nuôi con chung cũng phù hợp với nguyện vọng của Tỷ Tỷ muốn sống chung với chị Th sau khi chị Th và anh G ly hôn. Do đó, để ổn định môi trường sống cho Tỷ T, Hội đồng xét xử thống nhất giao Tỷ T cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật cũng như nguyện vọng của Tỷ T. Anh G chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Th và anh Huỳnh Văn G được ly hôn.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Th được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Huỳnh Ngọc Tỷ T (giới tính nữ), sinh ngày 03/02/2013. Anh Huỳnh Văn G chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Huỳnh Văn G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004410, lập ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Lm, tỉnh Hậu Giang. Chị Nguyễn Thị Kim Th đã nộp xong án phí.

6. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th, bị đơn anh Huỳnh Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Lm;
- Chi cục THADS thị xã Lm;
- UBND phường TL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thanh Quyền